TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 03/5/2024
V/v: "Ly hôn
tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân
1. Bà Nguyễn Thị Nam Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

*Thư ký phiên toà***:** Bà Trần Thị Thu Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nhật Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2023/TLST-HNGĐ, ngày 29/11/2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 22/3/2024 giữa:

1/Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đình V - Sinh năm 1990 (có mặt)
Địa chỉ: Khối ThQ5, phường ĐThT, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam

2/Bị đơn: Ông Đặng Công V - Sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khối ThQ5, phường ĐThT, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Đình V trình bày: Bà Nguyễn Đình V và ông Đặng Công V kết hôn vào ngày 25/5/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐP, thị xã Điện Bàn, kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V thiếu trách nhiệm với gia đình, vợ, con, không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn về nhà gây gỗ, đánh đập vợ nhiều lần, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân gần một năm nay nên bà V yêu cầu ly hôn ông V.

Về con chung: Có 02 con chung:

+ Đặng Công Gia H- Sinh ngày 27/4/2013

+ Đặng Công Gia M – Sinh ngày 04/02/2018

Hai con hiện nay đang sống cùng bà V, khi ly hôn bà V yêu cầu được nuôi 2 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Đặng Công V đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, giao nhận bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên không có lời khai của ông V trong hồ sơ vụ án.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết và xét xử vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn ông V đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho bà Nguyễn Đình V được ly hôn ông Đặng Công V, giao 2 con chung cho bà Nguyễn Đình V trực tiếp nuôi dưỡng, Ông Đặng Công V được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà V yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với ông V, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông V hiện đang cư trú tại phường ĐThTr, thị xã Điện Bàn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đình V và ông Đặng Công V kết hôn vào ngày 25/5/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐPh, thị xã Điện Bàn, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông V hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà V khai là do ông V thiếu trách nhiệm, không lo cho vợ con, nhậu nhẹt say xỉn về nhà đánh đập vợ nhiều lần, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, không còn tình cảm và đã sống ly thân nên bà V yêu cầu ly hôn ông V. Đối với ông V trong quá trình giải quyết vụ án, ông V cố tình vắng mặt không có lý do, do đó không có lời khai và yêu cầu của ông V đối với việc ly hôn của bà V, không tiến hành được phiên hòa giải để động viên vợ, chồng về đoàn tụ chung sống. Trong trường hợp này xét thấy vợ chồng bà V không còn tình cảm, thực tế hai người không chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt, yêu cầu ly hôn của bà V có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận cho bà V được ly hôn với ông V phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung gồm: Đặng Công Gia H và Đặng Công Gia M. Bà V yêu cầu được nuôi hai con chung. Xét yêu cầu của bà V thấy rằng: Bà V hiện nay có việc làm và thu nhập đảm bảo đủ điều kiện để nuôi con, trong thời gian vợ chồng không chung sống với nhau hai con sống cùng bà V, được bà V chăm sóc, nuôi dưỡng rất tốt. Theo nguyện vọng của cháu H muốn sống cùng bà V sau khi ly hôn, tuy nhiên ông V không đến Tòa án để trình bày ý kiến và nêu yêu cầu của mình, điều đó chứng tỏ ông V không có yêu cầu đối với vấn đề nuôi con chung. Do đó để đảm bảo ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho con chưa thành niên, đồng thời giữ nguyên môi trường sống của con, HĐXX cần phải giao 2 con chung cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về khoản cấp dưỡng nuôi con, bà V không yêu cầu nên không xem xét. Sau khi ly hôn, ông V được quyền thăm nom con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Luật phí và Lệ phí, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Điều 147 BLTTDS thì bà V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phí và Lệ phí, điểm a khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đình V đối với ông Đặng Công V về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1/Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Đình V và ông Đặng Công V.

2/ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung

+ Đặng Công Gia Huy- Sinh ngày 27/4/2013

+ Đặng Công Gia Minh – Sinh ngày 04/02/2018

Giao con Đặng Công Gia Huy và Đặng Công Gia Minh cho bà Nguyễn Đình V trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Đình V không yêu cầu ông Đặng Công V cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, ông Đặng Công V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3/Về án phí: Bà Nguyễn Đình V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014119, ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Đình V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND phường ĐP;
- THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nhung